

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
NGHIỆP VỤ KẾ TOÁN NGÂN HÀNG

Số tín chỉ : 2
Trình độ đào tạo: Đại học
Ngành : Kế toán

Năm 2022

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Ngành đào tạo: Kế toán

Trình độ đào tạo: Đại học

1. Tên học phần: Nghiệp vụ kế toán ngân hàng

2. Mã học phần: KETOAN 051

3. Số tín chỉ: 2 (1, 1)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ ba

- Lên lớp: 15 tiết lý thuyết, 30 tiết thực hành

- Tự học: 60 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Nguyên lý kế toán

7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Lương Thị Hoa	0399.652.826	hoaluong.aof@gmail.com
2	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh	0977.567.238	quynhnguyen.neu@gmail.com
3	ThS. Vũ Thị Lý	0976.365.265	lyvu1985@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần:

Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kế toán ngân hàng thương mại như: chứng từ, sổ sách kế toán, các mô hình tổ chức bộ máy kế toán của ngân hàng thương mại, các nguyên tắc, yêu cầu kế toán, kế toán nguồn vốn, kế toán nghiệp vụ tín dụng, kế toán thanh toán qua ngân hàng, kế toán kinh doanh ngoại tệ, kế toán thu nhập, chi phí, kế toán xác định và phân phối kết quả kinh doanh của ngân hàng thương mại.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng mục tiêu của CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Hiểu được những nội dung cơ bản của kế toán ngân hàng: chứng từ, kế toán các nghiệp vụ tín dụng, tiền gửi...	4	[1.2.1.2a]
MT1.2	Vận dụng các quy định về kế toán ngân hàng.	4	

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng mục tiêu của CTĐT
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Có khả năng xác định được các nghiệp vụ kế toán phát sinh trong ngân hàng thương mại.	4	[1.2.2.1]
MT2.2	Có kỹ năng phân tích, tổng hợp và vận dụng lý thuyết kế toán ngân hàng thương mại.	4	[1.2.2.3]
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, điều phối, quản lý, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp.	4	[1.2.3.2]

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CĐR học phần	Mô tả CĐR học phần	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CĐR của CTĐT
CĐR1	Kiến thức		
CĐR1.1	Trình bày được khái niệm kế toán và các nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại ngân hàng.	3	[2.1.4]
CĐR1.2	- Nội dung công tác kế toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.	3	
CĐR1.3	- Xác định được cách định khoản các nghiệp vụ.	3	
CĐR1.4	- Phân biệt hệ thống tài khoản kế toán ngân hàng và doanh nghiệp.	4	
CĐR1.5	- Xác định các nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại ngân hàng.	4	[2.1.5]
CĐR2	Kỹ năng		
CĐR2.1	- Đánh giá được hiệu quả của công tác kế toán ngân hàng thương mại.	4	[2.2.1]
CĐR2.2	- Vận dụng các quy định, chế độ tài chính trong công tác kế toán ngân hàng thương mại.	4	
CĐR2.3	- Có kỹ năng phân tích, tổng hợp để ra quyết định giải quyết vấn đề liên quan đến quản trị tài chính doanh nghiệp.	4	[2.2.5]
CĐR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		

CĐR học phần	Mô tả CĐR học phần	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CĐR của CTĐT
CĐR3.1	- Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, có ý thức chịu trách nhiệm và tư duy phản biện khoa học.	4	[2.3.1]
CĐR3.2	- Có năng lực hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ, đánh giá chất lượng công việc, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.	4	[2.3.2]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần									
		CDR1					CDR2			CDR3	
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 1.5	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2
1	Chương 1: Tổ chức công tác kế toán ngân hàng 1.1. Kế toán với hoạt động ngân hàng 1.2. Tài khoản, hệ thống tài khoản kế toán ngân hàng 1.3. Chứng từ kế toán ngân hàng 1.4. Tổ chức bộ máy kế toán của đơn vị ngân hàng 1.5. Hạch toán phân tích, hạch toán tổng hợp	3					3			3	
2	Chương 2: Kế toán nghiệp vụ huy động vốn 2.1. Nội dung kinh tế các nguồn vốn huy động 2.2. Tài khoản sử dụng trong kế toán huy động vốn 2.3. Kế toán nghiệp vụ huy động vốn		3				3			3	
3	Chương 3: Kế toán nghiệp vụ tín dụng 3.1. Một số vấn đề cơ bản về kế toán nghiệp vụ tín dụng 3.2. Quy trình kế toán nghiệp vụ tín dụng 3.2.1. Kế toán nghiệp vụ cho vay 3.2.2. Kế toán nghiệp vụ chiết khấu thương phiếu và giấy tờ có giá 3.2.3. Kế toán nghiệp vụ cho thuê tài chính 3.3. Kế toán các nghiệp vụ đi kèm nghiệp vụ tín dụng			3			4	4		4	4
4	Chương 4: Kế toán nghiệp vụ đầu tư 4.1. Khái quát nghiệp vụ đầu tư của ngân hàng thương mại 4.2. Kế toán nghiệp vụ đầu tư và kinh doanh chứng khoán 4.3. Kế toán góp vốn, đầu tư dài hạn của ngân hàng thương mại				4		4	4	4	4	4
5	Chương 5: Kế toán tài sản cố định và công cụ lao động trong ngân hàng thương mại 5.1. Kế toán tài sản cố định 5.2. Kế toán công cụ lao động và vật liệu					4	4	4	4	4	4

11. Đánh giá học phần

11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Phương pháp kiểm tra đánh giá (Hình thức, thời gian, thời điểm)	CDR của học phần			Ghi chú
					CDR1	CDR2	CDR3	
1	Điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức và thái độ; điểm chuyên cần.	01 điểm	20%	+ Hình thức: Vấn đáp + Thời điểm: Các giờ học trên lớp.	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR1.5.	CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3.	CDR3.1, CDR3.2.	Trung bình cộng các điểm đánh giá
2	Điểm kiểm tra giữa học phần.	01 điểm	30%	+ Hình thức: Tự luận; + Thời gian: 90 phút; + Thời điểm: Giờ học 19, 20 trên lớp.	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3.	CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3.	CDR3.1, CDR3.2.	01 bài kiểm tra
3	Điểm thi kết thúc học phần.	01 điểm	50%	+ Hình thức: Tự luận; + Thời gian: 90 phút; + Thời điểm: Theo lịch thi học kỳ	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR1.4, CDR1.5.	CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3.	CDR3.1, CDR3.2.	01 bài thi

11.2. Cách tính điểm học phần:

Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

12. Yêu cầu học phần

Sinh viên thực hiện những yêu cầu sau:

- Tham gia tối thiểu 80% số giờ học trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.
- Đọc và nghiên cứu tài liệu phục vụ học phần, hoàn thành các bài tập cá nhân và bài tập nhóm.
- Chủ động ôn tập theo đề cương ôn tập được giảng viên cung cấp.
- Tham gia kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
- Dụng cụ học tập: Máy tính, vở ghi, bút, thước kẻ, ...

13. Tài liệu phục vụ học phần

- Tài liệu chính

[1] Đại học Sao Đỏ (2019), Nghiệp vụ kế toán ngân hàng.

[2] Nguyễn Thị Loan (2017), *Kế toán ngân hàng*, NXB Đại học Kinh tế TP.Hồ Chí Minh.

- Tài liệu tham khảo

[3] Nguyễn Thị Loan (2012), Bài tập và bài giải Kế toán ngân hàng, NXB Phương Đông.

14. Nội dung chi tiết học phần:

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
1	<p>Chương 1: Tổ chức công tác kế toán ngân hàng</p> <p>1.1. Kế toán với hoạt động ngân hàng</p> <p>1.2. Tài khoản, hệ thống tài khoản kế toán ngân hàng</p> <p>1.3. Chứng từ kế toán ngân hàng</p> <p>1.4. Tổ chức bộ máy kế toán của đơn vị ngân hàng</p> <p>1.5. Hạch toán phân tích, hạch toán tổng hợp</p> <p>* Thực hành</p>	06 (02LT, 04TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Phương pháp giải quyết vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Thuyết trình, đàm thoại làm rõ nội dung.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]; [2]; [3]</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p> <p>+ Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV</p>	CĐR1.1, CĐR2.1, CĐR3.1, CĐR3.2.
2	<p>Chương 2: Kế toán nghiệp vụ huy động vốn</p> <p>2.1. Nội dung kinh tế các nguồn vốn huy động</p> <p>2.2. Tài khoản sử dụng trong kế toán huy động vốn</p> <p>2.3. Kế toán nghiệp vụ huy động vốn</p> <p>* Thực hành</p>	12 (04LT; 08TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Phương pháp giải quyết vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Thuyết trình, đàm thoại làm rõ nội dung.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]; [2]; [3]</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn</p>	CĐR1.2, CĐR2.1, CĐR3.1, CĐR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
			đề. + Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV	
3	Chương 3: Kế toán nghiệp vụ tín dụng 3.1. Một số vấn đề cơ bản về kế toán nghiệp vụ tín dụng 3.2. Quy trình kế toán nghiệp vụ tín dụng 3.2.1. Kế toán nghiệp vụ cho vay 3.2.2. Kế toán nghiệp vụ chiết khấu thương phiếu và giấy tờ có giá 3.2.3. Kế toán nghiệp vụ cho thuê tài chính 3.3. Kế toán các nghiệp vụ đi kèm nghiệp vụ tín dụng * Thực hành * Kiểm tra giữa học phần	12 (04LT; 06TH; 02KT)	Thuyết trình; Đàm thoại; Phương pháp giải quyết vấn đề. - Giảng viên: + Thuyết trình, đàm thoại làm rõ nội dung. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]; [2]; [3] + Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV. + Làm bài kiểm tra giữa kỳ.	CĐR1.3, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR3.1, CĐR3.2.
4	Chương 4: Kế toán nghiệp vụ đầu tư 4.1. Khái quát nghiệp vụ đầu tư của ngân hàng thương mại 4.2. Kế toán nghiệp vụ đầu tư và kinh doanh chứng khoán 4.3. Kế toán góp vốn, đầu tư dài hạn của ngân hàng thương mại * Thực hành	09 (03LT; 06TH)	Thuyết trình; Đàm thoại; Phương pháp giải quyết vấn đề. - Giảng viên: + Thuyết trình, đàm thoại làm rõ nội dung. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]; [2]; [3] + Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV.	CĐR1.4, CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.
5	Chương 5: Kế toán tài sản cố định	06	Thuyết trình; Đàm	CĐR1.5,

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	<p>và công cụ lao động trong ngân hàng thương mại</p> <p>5.1. Kế toán tài sản cố định</p> <p>5.2. Kế toán công cụ lao động và vật liệu</p> <p>* Thực hành</p>	(02LT; 04TH)	<p>thoại; Phương pháp giải quyết vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Thuyết trình, đàm thoại làm rõ nội dung.</p> <p>+ Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]; [2]; [3]</p> <p>+ Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề.</p> <p>+ Thực hành dưới sự hướng dẫn của GV.</p>	CĐR2.1, CĐR2.2, CĐR2.3, CĐR3.1, CĐR3.2.

Hải Dương, ngày 9 tháng 8 năm 2022

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Minh Tuấn

Đinh Thị Kim Thiết